TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHI XUÂN** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 134/2018/QĐST-HNGĐ	*Nghi Xuân, ngày 31 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 121/2018/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh Phan Văn T - Sinh năm: 1988

Trú tại: Xóm A, xã Hương M, huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị V – Sinh năm 1993

Trú tại: Thôn Trung V, xã Xuân H, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 7 Điều 48, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phan Văn T và chị Nguyễn Thị V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phan Văn T và chị Nguyễn Thị V thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung, anh Phan Văn T và chị Nguyễn Thị V thống nhất: Giao cả hai con chung là Phan Bảo T sinh ngày 22/11/2012 và Phan Bảo N sinh ngày 01/9/2014 cho chị V trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Tạm thời anh T không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng khoản 3, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

điểm b khoản 1 Điều 3, khoản 1Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Anh Phan Văn T tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn 300.000 đồng đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000680 ngày 19/10/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Nay được trả lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- Các đương sự; TAT, TACC;
- CCTHADS huyện Nghi Xuân;
- UBND xã Hương Minh, huyện Vũ Quang, Hà Tĩnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ, ĐÓNG DẤU)

Nguyễn Hà Ngân